TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-PT
Ngày 16-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lộc Sơn Thái

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoa

Ông Cao Đức Chiến.

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà*:** Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 111/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Quang N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 105/2023/HS-ST ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Nguyễn Quang N, sinh ngày 12-12-1970 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang T (đã chết) và bà Vũ Thị X (đã chết); có vợ Phạm Thị T và có 02 con; tiền án: Bản án số 63/HS-ST ngày 07-10-1992 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 năm tù về tội Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia; tiền sự: Ngày 16/8/2021, Công an thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; nhân thân: Bản án số 12/HSST ngày 12-11-2002 của Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 04 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bản án số 22/2009/HSST ngày 12-8-2009 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19-6-2023 cho đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang N và Trương Như P đều là người sử dụng trái phép chất ma túy. Nguyễn Quang N đã nhiều lần đến ngã tư thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang, để mua ma túy Heroin (Heroin được đựng trong các đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu) với một người đàn ông lạ mặt về để sử dụng và bán lại kiếm lời. Kết quả điều tra làm rõ được việc bán ma túy như sau:

Nguyễn Quang N bán ma túy 03 lần cho Dương Văn S, cụ thể: Lần thứ nhất, trước ngày 19/6/2023 khoảng 01 tuần, tại cổng nhà bị cáo, bị cáo bán 01 ống ma túy với giá 100.000 đồng. Lần thứ hai, ngày hôm sau cũng tại địa điểm trên bán 01 ống ma túy với giá 100.000 đồng. Lần thứ ba, trưa ngày 19/6/2023, tại đoạn đường gần nhà bị cáo bán 01 ống ma túy cho Dương Văn S với giá 100.000 đồng.

Nguyễn Quang N bán ma túy 01 lần cho Nguyễn Văn T vào trưa ngày 16/6/2023, tại cổng nhà bị cáo, bị cáo bán 01 ống ma túy cho Nguyễn Văn T với giá 100.000 đồng.

Nguyễn Quang N bán ma túy 02 lần cho Trương Như P, cụ thể: Lần thứ nhất, khoảng 10 giờ ngày 19/6/2023, Trương Như P gọi điện cho Nguyễn Quang N hỏi mua ma túy được Nguyễn Quang N đồng ý. Khoảng 20 phút sau, Trương Như P đến nhà Nguyễn Quang N đưa cho 100.000 đồng, Nguyễn Quang N đưa cho Trương Như P 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng bên trong chứa ma túy Heroin. Lần thứ hai, khoảng 15 giờ ngày 19/6/2023, Trương Như P gọi điện cho Nguyễn Quang N hỏi mua ma túy, Nguyễn Quang N đồng ý nên Trương Như P đi xe đạp điện từ nhà đến nhà Nguyễn Quang N. Trương Như P đứng ngoài gọi thì Nguyễn Quang N đi từ trong nhà ra, Trương Như P đưa cho 300.000 đồng, Nguyễn Quang N đưa cho Trương Như P 01 ống bọc trong giấy vệ sinh màu trắng, Trương Như P nhận và cất vào túi quần phía trước bên trái rồi đi về nhà. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi Trương Như P đi đến đoạn đường chuẩn bị rẽ vào ngõ 141, đường B thì bị bắt quả tang, thu giữ: 01 ống giấy, bên trong có 03 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất cục bột màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 687/KL-KTHS ngày 22/6/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Các chất cục bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,284 gam; trong đó số thu giữ của Nguyễn Quang N có khối lượng 0,175 gam, số thu giữ của Trương Như P có khối lượng 0,109 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 105/2023/HS-ST ngày 08-11-2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Quang N

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang N 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19-6-2023.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định, bị cáo Nguyễn Quang N có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Quang N giữ nguyên nội dung yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với lý do mức hình phạt cấp sơ thẩm xử phạt mức án cao.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và ấn định mức hình phạt 10 năm tù đối với bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không đưa ra được tình tiết, chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Quang N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quang N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung của Bản án sơ thẩm. Như vậy, Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Quang N về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[2] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời đã xem xét nhân thân và áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bản án sơ thẩm đã quyết định mức hình phạt đối với bị cáo 10 năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được các tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình; do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phù hợp với nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc

hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[5] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Quang N; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 105/2023/HS-ST ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Quang N, cụ thể:

Căn cứ vào điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Quang N

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang N 10 (mười) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19-6-2023.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (16/01/2024)./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện H, tỉnh Lạng Sơn;
- CA huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lộc Sơn Thái